CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 120/QĐ-SPC-HĐTV	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC SÀI GÒN

Căn cứ Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13;

Căn cứ Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương đối với người lao động trong Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương;

Căn cứ Quyết định số 3071/QĐ-UBND ngày 10/07/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Dược Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thành Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-SPC-HĐTV ngày 4/03/2019 của Hội đồng thành viên Công ty về việc ban hành Hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 383/QĐ-SPC-NSHC ngày 28/12/2018.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng ban, Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Chi nhánh, Nhà thuốc trực thuộc và cán bộ, nhân viên công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :
- Hội đồng thành viên;
- Ban Tổng Giám đốc;
- KSV; KSNB;
- Lưu: VT, P.NSHC

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0300523385 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Ngọc Vũ

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DƯỢC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN, NÂNG PHỤ CẤP ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ-SPC-HĐTV ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với người lao động (sau đây gọi là Quy chế Nâng bậc lương) được ban hành nhằm mục đích:

1. Bảo đảm sự quản lý, điều hành thống nhất, chặt chẽ của công ty trong thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với người lao động.

2. Động viên người lao động cống hiến và phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế Nâng bậc lương quy định về nguyên tắc; điều kiện, tiêu chuẩn; quy trình thực hiện và các nội dung liên quan đến nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đối với các chế độ chính sách nâng bậc lương khác không quy định trong Quy chế này, thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

– Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.

– Cán bộ chuyên trách khối Đảng, Đoàn thể hưởng lương theo thang bảng lương công ty xây dựng.

Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương

1. Bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan và đúng pháp luật.

2. Hội đồng lương xét nâng bậc lương theo năm (12 tháng/lần).

Điều 4. Hội đồng lương:

1. Thành lập Hội đồng lương

Thành phần Hội đồng lương gồm có:

– Tổng Giám đốc là Chủ tịch Hội đồng.

– Phó Tổng Giám đốc phụ trách Nhân sự - Hành chính là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

– Các Trưởng phòng và Chủ tịch Công đoàn các phòng ban là Thành viên.

– Nhân viên phòng Nhân sự Hành chính phụ trách Lao động tiền lương là Thư ký Hội đồng.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng lương:

– Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương, nâng phụ cấp để xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp và nâng bậc lương trước thời hạn.

– Lập danh sách người lao động đủ điều kiện báo cáo Tổng Giám đốc quyết định theo thẩm quyền.

– Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

CHƯƠNG II
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG PHỤ CẤP

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp

1. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên:

Người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch, thì được xét nâng 01 bậc lương thường xuyên khi có 3 năm (36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch, được đánh giá đạt loại Khá trở lên trong các kỳ đánh giá. Đối với khối Đảng, đoàn thể chuyên trách thì đạt loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong các kỳ đánh giá.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng phụ cấp thâm niên:

Phụ cấp thâm niên nhằm ghi nhận quá trình đóng góp của người lao động cho sự tồn tại và phát triển của công ty. Phụ cấp thâm niên áp dụng cho người lao động có thời gian công tác từ đủ 5 năm trở lên, cụ thể như sau:

– Từ đủ 5 năm đến dưới 10 năm công tác tại công ty: 200.000 đ/tháng

– Từ đủ 10 năm đến dưới 15 năm công tác tại công ty: 300.000 đ/tháng

– Từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác tại công ty: 400.000 đ/tháng

– Từ đủ 20 năm công tác tại công ty trở lên: 500.000 đ/tháng

3. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung:

Phụ cấp thâm niên vượt khung áp dụng cho người lao động đã có 02 năm (đủ 24 tháng) xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch, có đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định nâng bậc lương, được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 3% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch đó.

Những lần nâng phụ cấp thâm niên vượt khung tiếp theo được xét khi có đủ 2 năm (24 tháng) làm việc, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định nâng bậc lương, được tính hưởng thêm 3%.

Điều 6. Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp

1. Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

3. Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

4. Thời gian được Ban Tổng Giám đốc quyết định cử đi học, công tác ở trong nước, ở nước ngoài nhưng vẫn trong danh sách trả lương của công ty.

Điều 7. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương.

2. Thời gian đi học, công tác ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do Tổng Giám đốc quyết định.

3. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hàng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

Điều 8. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Trong thời gian giữ bậc lương hiện tại, nếu người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của Tổng Giám đốc bị kỷ luật một trong các hình thức: khiển trách, kéo dài thời hạn nâng lương không quá 6 tháng; cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 03 (ba) tháng đối với người lao động bị kỷ luật khiển trách.

b) Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với người lao động bị kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương không quá 6 tháng.

c) Đối với trường hợp bị kỷ luật cách chức: thực hiện điều chỉnh lương theo chức danh mới. Mức lương của chức danh mới được xếp thấp hơn liền kề với mức lương cũ, bảo lưu các loại phụ cấp nâng cao trình độ, phụ cấp thâm niên (nếu có), mốc nâng lương lần sau được tính từ khi hưởng lương theo chức danh mới.

d) Người lao động trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp đạt loại Trung bình (khối Đảng, Đoàn thể đạt loại Hoàn thành nhiệm vụ) thì mỗi năm đạt loại Trung bình (hoặc Hoàn thành nhiệm vụ) kéo dài thời hạn nâng lương 06 (sáu) tháng.

2. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, kéo dài thời hạn nâng lương không quá 6 tháng, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương.

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai.

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do công ty đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

Điều 9. Quy trình thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Vào tháng 12 hàng năm, Hội đồng lương họp, rà soát, lập danh sách người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương, nâng phụ cấp thường xuyên trong năm tiếp theo; xem xét việc đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên của người lao động. Cuộc họp của Hội đồng lương được ghi thành biên bản, có ý kiến và chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng lương.

2. Hội đồng lương báo cáo Tổng Giám đốc danh sách người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên.

CHƯƠNG III
CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ

Điều 10. Điều kiện, tiêu chuẩn, tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

1. Người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch thì được xét nâng 01 bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi có 02 năm (24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch, được đánh giá đạt loại Tốt trong các kỳ đánh giá. Đối với cán bộ chuyên trách Đảng, đoàn thể có 02 năm liên tục đạt loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Không thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn hai lần liên tiếp (hai bậc liền kề) trong cùng chức danh.

3. Tỷ lệ người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (sau đây gọi là nâng bậc lương trước thời hạn) trong một năm không vượt quá 10% tổng số người lao động trong danh sách trả lương của phòng, đơn vị tính tại thời điểm 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

4. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm trước nếu không thực hiện hết sẽ không được chuyển sang chỉ tiêu của năm sau.

Điều 11. Thời điểm hưởng bậc lương mới và thời gian tính nâng bậc lương lần sau

1. Thời điểm hưởng bậc lương mới xác định bằng cách lấy thời điểm đến hạn nâng lương thường xuyên theo quy định, tính lùi lại 12 tháng.

2. Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ thời điểm được hưởng bậc lương mới.

3. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 12. Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện theo thứ tự người có thành tích cao hơn xét trước, người có thành tích thấp hơn xét sau cho đến hết chỉ tiêu (10%).

2. Trường hợp có nhiều người đạt tiêu chuẩn thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn như nhau thì thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện như sau:

a) Ngoài thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và người lao động có các thành tích trong các hoạt động khác (công tác đảng, công đoàn, các thành tích thi đua thường xuyên, ngắn hạn,...).

b) Người lao động có thâm niên công tác lâu năm hơn sẽ được xét trước.

c) Người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này được thực hiện sau khi được được phổ biến công khai cho tập thể người lao động.

Điều 14. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có các nội dung chưa được quy định hoặc chưa phù hợp, Phòng Nhân sự - Hành chính có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Tổng Giám đốc trình Hội đồng thành viên xem xét, sửa đổi và bổ sung.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0300523385 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Ngọc Vũ